

Giếng Làng Kinh Bắc

Nguyễn Văn Hoa

Kính tặng thi sỹ Nguyễn Khôi Đình Bảng Kinh Bắc

1- Đặt vấn đề :

Đời sống vật chất và dân trí ngày càng nâng cao , sức khỏe con người được chú trọng, do vậy nhiều gia đình ở Kinh Bắc đã có bình lọc nước tinh khiết tại nhà nhà. Trong đám ma , đám giỗ , ai không uống rượu bia thì đã có những chai nước khoáng hoặc nước tinh khiết để uống.

Đến nay làng nào ở Kinh Bắc cũng có cơ hội xây dựng nhà máy nước sạch để cung cấp cho mọi gia đình dùng trong ăn uống, tắm giặt. Nguồn nước tuy không uống trực tiếp được như các thành phố châu Âu, nhưng ở góc độ Vệ sinh thì thật đáng mừng !

Thói quen dùng nước giếng công cộng của làng (Giếng Làng) đã mất dần ở Kinh Bắc.

Khi không dùng đến nữa , những giếng làng cổ nên lấp đi hay nên bảo tồn cho muôn đời sau!?

2- Giếng làng Kinh Bắc trong tâm thức dân gian :

Chúng tôi chưa tra cứu được tài liệu cổ để biết được Giếng làng có từ bao giờ . Nhưng nó đã tồn tại trong tục ngữ , ca dao hoặc câu đố dân gian . Để nhắc nhở ai kiến thức nông cạn , nhưng hay khoe mẽ , thì bị chê là " ếch ngồi đáy giếng ". So sánh sự thông minh của nam nữ hay thì ví von :

Đàn ông nông nổi giếng khơi

Đàn bà nông nổi như coi đặng trâu

Nghĩ đến sự rủi may làm phận đàn bà thì có câu ca dao :

Thân em như hạt mưa rào

Hạt ri xuống giếng , hạt vào vườn hoa

Thân em như hạt mưa sa

Hạt vào đài các , hạt ra ruộng cày.

Trong kho tàng bắt tận của câu đố lưu truyền vùng Kinh Bắc cũng thấy có câu đố liên quan đến cái giếng làng:

Vừa bằng cái nong

Cả làng đong không hết

Kinh Bắc có 49 làng Quan Họ ,trong kho tàng lời hát cổ cũng thấy có bài

Con kỳ đà len lõi giếng khi

Son lâm rầu rĩ , giọt đồng hồ sang canh

Em như tổ nữ trong tranh

Anh như thuyền ván lên ghềnh được chăng ?

Còn theo kết quả " điền dã " của PGS Chu Quang Trứ thì Kinh Bắc còn dấu vết của nhiều giếng cổ ở chùa Dâu , chùa Bút Tháp , Chùa Phật Tích , núi Trâu Sơn , Đền Cổ loa (nay về Hà Nội). Cũng theo phát hiện của PGS Chu Quang Trứ Ở đình Ngụ Nội (Bắc Ninh) có bức chạm từ cuối thế kỷ 17, trong bức cột gỗ ở trên cao, nghệ sĩ xưa chạm cảnh cô gái làng ra giếng gánh nước, đôi quang thùng nước và chiếc đòn gánh cùn góc lòn thành giếng, cụ gỏi gặp người tởn và hai người đang ồn ỏi thờ bị người khờ thổi ống xõ đồng làm chết. Họ chết vào giờ thiêng, được dân làng ghi nhớ và thờ phụng.(theo vnn.vn).

Tại Kinh Bắc còn có Bia Đá ghi lại việc công đức của 200 người năm 1622(đời Lê Vĩnh Tộ) ở chùa Vân La xã Phù Lưu huyện Yên Phong Kinh Bắc đã đào giếng chùa . Như vậy Giếng làng đã đi sâu vào tâm thức của dân gian vùng quê Kinh Bắc. Dù nay nó có thể bị lấp đi hoặc bị bỏ hoang phế hoặc rất dễ có kẻ tham lam nào đó đang manh tâm sẽ lần chiếm làm đất riêng.

Dù thế nào đi nữa , nhưng ký ức về chiếc giếng làng vẫn thật thiêng liêng.

3- Giếng làng trong thơ ca:

Chúng tôi cố gắng tra cứu kho tàng thì ca hiện đại xem có bài thơ nào còn ghi cảm xúc về Giếng làng không? Chúng tôi đã may mắn tìm thấy bài thơ Giếng và sao của nữ thi sỹ tiền sỹ Đinh Hoàng Anh , trong đó có những câu tha thiết trữ tình như :

Ôi ! Giếng giận mình không có cái mệnh mông của biển ,

để gào lên giận giữ

Giếng giận mình không tuôn chảy như sông

để găm thét cho quên đi nỗi nhớ

Xin đêm đừng vội đi cho lời sao đang dở

Như giọt lệ buồn rơi xuống giữa trời xanh

Xin gió đừng vội lay cho hình sao tan vỡ

Dù chỉ là mơ thôi

Nơi đáy giếng trong lành

(Đinh Hoàng Anh , Tia lửa nhỏ , Nhà xuất bản Hội Nhà Văn, Hà Nội 2007)

4- Giếng làng Kinh Bắc không chỉ là vấn đề phong thủy ?

Ngày xưa tổ tiên ta đã biết cô lập nguồn nước sạch để dùng. Giếng làng là một bộ phận quan trọng duy trì sự sống của một làng Kinh Bắc . Bảo vệ giếng làng là một bộ phận Hương ước của làng . Ví dụ như nghiêm cấm thả trâu bò ăn cỏ cây quanh giếng làng .Giếng làng đượ cho thả sen hoặc bèo ong . Nghiêm cấm trẻ em bị xuống hái hoa sen. Cấm câu cá ở giếng làng . Thậm chí còn nghiêm cấm phụ nữ những ngày có việc riêng (hành kinh) không được ra gánh nước giếng làng. Nghiêm cấm tắm rửa , giặt rũ quanh

bờ giếng làng. Nghiêm cấm giết súc vật quanh giếng làng . Những ngày giáp Tết nhà nào cũng gánh nước giếng làng về để rửa lá giông gói bánh chưng . Những ngày đó giếng làng cạn đến những bậc giáp đáy giếng. Những ngày đó giếng làng vang động những âm thanh thân thương, nó lưu giữ nét văn hoá cổ truyền hàng nghìn đời nay !

Chính vì có hương ước mà giếng làng Kinh Bắc còn lưu giữ đến ngày nay.

5- Kết luận

Chúng tôi cũng đã chứng kiến cảnh bỏ hoang Giếng Làng , thậm chí bỏ hoang giếng làng mà ngày xưa là nguồn nước thiêng liêng dùng mức nước cũng lễ vào đúng dịp Hội làng .

Họ nghĩ đến gin nước máy có rồi , lấy để cúng vào dịp Hội Làng cho nó hợp vệ sinh , rước sách choé nước cúng từ ao làng về đình làm ách tắc giao thông , có khi còn va đập vào xe máy mà mấy chú choai choai phóng như bay trong đường làng ! Tai nạn giao thông khi làng biến thành phố phường rồi thì sao ? Thanh niên chỉ thích cưỡi xe phóng càng nhanh càng tốt (dù có gặp đám rước Lễ Hội thậm chí cứ đi qua đám ma) , còn mấy người già tay chân lầy bầy " rờn rợn " như thế còn níu giữ được bao lâu !?

Thiên nhiên , không nhanh bảo tồn Giếng cổ Kinh Bắc , khi nhà máy nước sạch ngày càng phát triển , thói quen dùng nước máy , dùng nước lọc , nước tinh khiết đóng chai ,Thói quen tiêu dùng hiện đại sẽ phai nhạt tâm thức về giếng làng thiêng liêng xưa!

Mỗi làng nên nạo vét sạch sẽ lại giếng làng , cần xây gạch hoặc đá quanh bờ giếng thật cao , nên có bậc xuống tận đáy giếng . cần thả bèo ong hoặc sen vào ao làng . Và tạc bia về hương ước xưa về Giếng Làng . Kinh phí chỉ vài chục triệu đồng với nguồn tài vật hằng tâm hằng sản của một làng đâu có lớn . Nhưng ý nghĩa bảo tồn văn hoá cổ thì lớn lắm !

Qua đó cháu con biết được nếp sống xưa của tiền nhân và tự so sánh với cuộc sống nay ! Mong manh như vậy mới hy vọng níu giữ được nếp văn hoá cổ truyền của vùng quê địa linh nhân kiệt này ./.